TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 5 năm 2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VĨNH PHÚC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và bà Đỗ Thị Hồng Dung

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh, Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 03 năm 2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn*:** Anh Lý Văn K, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T1, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. ***Bị đơn*:** Chị Lục Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T1, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là anh Lý Văn K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lục Thị H kết hôn với nhau ngày 22/11/2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị H về gia đình nhà anh làm dâu ngay và ở chung cùng gia đình nhà chồng. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận thương yêu nhau, đến thời gian khoảng tháng 5 năm 2017 thì chị H bỏ nhà đi đâu gia đình Kg biết, anh nhiều lần đi tìm chị H nhưng Kg có tin tức của chị, từ khi chị H bỏ nhà đi Kg có lần nào chị H liên lạc về nhà và Kg quan tâm, chu cấp gì về việc nuôi con chung. Ngày 26/5/2022 anh đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc tuyên bố một người là mất tích đối với chị Lục Thị H. Đến ngày 30/11/2022, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người là mất tích

số 08/2022/QDDS-ST đã tuyên bố chị Lục Thị H mất tích. Nay anh xác định vợ chồng Kg còn tình cảm với nhau và chị H đã mất tích nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lý Tiểu B, sinh ngày 09/10/2012 và cháu Lý Tiểu N, sinh ngày 01/01/2015. Hiện nay, cháu B, cháu N đang ở với anh. Ly hôn, anh đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và Kg yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, công sức: Anh Kg yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Lục Thị H được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng chị H vắng mặt Kg lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Cho anh Lý Văn K ly hôn chị Lục Thị H. Giao cháu Lý Tiểu Bối và cháu Lý Tiểu Ngọc cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng và anh K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Lý Văn K khởi kiện xin ly hôn chị Lục Thị H. Chị H đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại xã Đ, huyện T nên xác định đây là vụ án tranh chấp ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ chị H nhiều lần nhưng chị H vắng mặt Kg có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lý Văn K và chị Lục Thị H kết hôn với nhau ngày 22/11/2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhận hợp pháp, tiến bộ. Quá trình chung sống, đến thời gian khoảng tháng 5 năm 2017 thì chị H bỏ nhà đi đâu gia đình Kg biết, anh nhiều lần tìm kiếm chị H nhưng Kg có tin tức của chị H. Từ khi chị H bỏ nhà đi Kg có lần nào chị H liên lạc về nhà và Kg quan tâm, chu cấp gì về việc nuôi con chung. Ngày 30/11/2022, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người là mất tích số 08/2022/QDDS-ST đã tuyên bố chị Lục Thị H mất tích. Đây là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh K và cho anh K được ly hôn chị H là phù hợp với khoản 2 Điều Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Anh K, chị H có 02 con chung là cháu Lý Tiểu B, sinh ngày 09/10/2012 và cháu Lý Tiểu N, sinh ngày 01/01/2015. Hiện nay, các cháu đang ở với anh K. Xét thấy hiện nay chị H đã bị tuyên bố mất tích, các cháu đang còn nhỏ và đang sinh hoạt, học tập cùng anh K nên cần chấp nhận đề nghị của anh

K, giao cháu B, cháu N cho anh K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị H Kg phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] *Về tài sản, công nợ, công sức*: Anh K Kg yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án chị H đang mất tích và vắng mặt tại địa phương nên Kg có quan điểm của chị H. Vì vậy, về tài sản, công nợ, công sức Hội đồng xét xử Kg xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

[5] *Về án phí*: Anh K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Cho anh Lý Văn K ly hôn chị Lục Thị H.

[2] *Về nuôi con chung*: Giao cho anh Lý Văn K được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Tiểu Bối, sinh ngày 09/10/2012 và cháu Lý Tiểu Ngọc, sinh ngày 01/01/2015 (hiện cháu Bối và cháu Ngọc đang ở cùng anh K). Chị Lục Thị H Kg phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung Kg ai được cản trở.

[3] *Về án phí*: Anh Lý Văn K chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0000505 ngày 23 tháng 03 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Anh K đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mầu Văn Mùi